

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 5
CATALOGUE CỤM TAY PHANH
TRƯỚC (ACA150CAF) HONDA
AIR BLADE 125 - 150

Sơ đồ EPC · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150
(2020+) · Dùng cho HONDA AIR BLADE (2020)

Sơ đồ online:

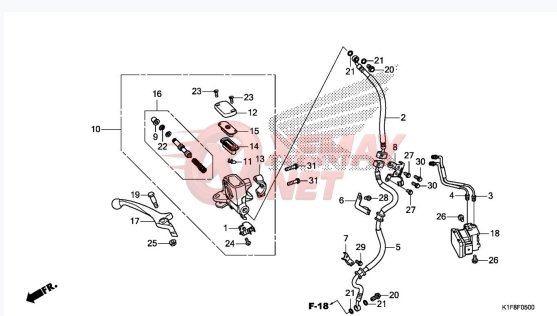
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-cum-tay-phanh-truoc-aca150caf-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001630> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 32 chi tiết	Có giá tham khảo: 32/32	Tổng giá trị: 9,663,273đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TRƯỚC (ACA150CAF) HONDA AIR BLADE 125 - 150



Mã EPC	EPCDOV0001630
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE
Năm SX	2020
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+)
Số phụ tùng	32 chi tiết
Tổng giá trị	9,663,273đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (32 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TRƯỚC (ACA150CAF) HONDA AIR BLADE 125 - 150:**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Công tắc đèn phanh trước 35340-MGS-D31 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, WINNER R	35340MGS-D31	1	147,546đ
2	Ổng phanh trước A 45125-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	45125K1FV01	1	331,861đ
3	ống dẫn dầu phanh trước A 45126-K1F-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	45126K1FV00	1	341,621đ
4	Ổng dẫn dầu phanh trước B 45127-K1F-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	45127K1FV00	1	331,861đ
5	Ổng phanh trước B 45128-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	45128K1FV01	1	414,825đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Kẹp A ống dẫn dầu 45156-K1F-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	45156K1FV00	1	30,214đ
7	Kẹp B ống dẫn dầu 45157-K1F-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	45157K1FV00	1	30,008đ
8	Giá đỡ phanh trước 45158-K1F-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	45158K1FV00	1	68,326đ
9	Bao chắn bụi piston phanh 45504-410-003 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	45504410003	1	25,326đ
10	Cụm xy lanh phanh chính 45510-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160	45510K1FV01	1	846,776đ
11	Nắp chắn dầu 45512-MA6-006 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45512MA6006	1	14,472đ
12	Nắp bình chứa dầu 45513-GW0-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, FUTURE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45513GW0911	1	34,366đ
13	Đai bắt cụm xy lanh phanh chính 45517-K44-V81 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, VISION 110	45517K44V81	1	44,156đ
14	Màng hộp dầu phanh chính 45520-GW0-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, MSX 125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45520GW0911	1	32,410đ
15	Đệm cách hộp dầu phanh chính 45521-GW0-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, MSX 125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	45521GW0911	1	14,472đ
16	Xylanh phanh CBS 45530-K03-M61 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	45530K03M61	1	108,534đ
16	Cụm pít tông phanh chính 45530-KVS-M21 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE, WINNER R	45530KVSM21	1	100,554đ
17	Tay phanh bên phải 53175-KYZ-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, WINNER R	53175KYZ900	1	68,573đ
18	Bộ mô đun 57110-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	57110K1FV01	1	6,469,491đ
19	Bu lông bắt tay phanh 90114-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, FUTURE 125, MSX 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110, WINNER R	90114KGH900	1	27,133đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
20	Bu lông đầu 10x22 90145-KPH-B30 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	90145KPHB30	1	32,410đ
21	Vòng đệm bu lông đầu 90545-300-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	90545300000	1	21,708đ
22	Phanh cài 18.8 90651-K03-M61 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90651K03M61	1	18,090đ
23	Vít nón 4x12 93600-040-121G HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	93600040121G	1	10,854đ
24	Vít có đệm 4x12 93893-040-1217 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	938930401217	1	10,854đ
25	Đai ốc 6mm 94050-06000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9405006000	1	14,472đ
26	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
27	Bu lông 6x10 96001-060-1000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	960010601000	1	10,854đ
28	Bu lông 6x12 96001-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	960010601200	1	14,472đ
29	Bu lông 6x12 96001-060-1207 HONDA DREAM	960010601207	1	14,472đ
30	Bu lông 6x14 96001-060-1400 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, PCX, WAVE	960010601400	1	10,854đ
31	Bu lông 6X22 96001-060-2200 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	960010602200	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng AIR BLADE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.

4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-cum-tay-phanh-truoc-aca150caf-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001630> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TRƯỚC (ACA150CAF) HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001630). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-cum-tay-phanh-truoc-aca150caf-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001630>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TRƯỚC (ACA150CAF) HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001630)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-cum-tay-phanh-truoc-aca150caf-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001630>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TRƯỚC (ACA150CAF) HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001630)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-cum-tay-phanh-truoc-aca150caf-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001630>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE CỤM TAY PHANH TRƯỚC (ACA150CAF) HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001630)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.